

Số: **2294** /LĐTBXH-NCC

Hà Nội, ngày **16** tháng **6** năm **2015**

V/v trả lời chất vấn của Đại biểu  
Quốc hội khóa XIII

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Giữ... C... ngày... 17/6

Kính chuyển: ... Y. III ...

Kính gửi: Đại biểu Quốc hội Trần Quốc Tuấn  
Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Trà Vinh

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được chất vấn của Đại biểu tại Công văn số 19/PC-VPQH ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Văn phòng Quốc hội với nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung Thông tư Liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP ngày 22/10/2013 (cho sử dụng giấy chứng nhận của hai người làm chứng để lập thủ tục hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ; có chính sách trợ cấp đặc biệt (như trợ cấp tuất nuôi dưỡng của liệt sĩ); cho các đối tượng thương binh tỷ lệ thương tật nhẹ nhưng già yếu, cô đơn, không nơi nương tựa, bị bệnh tật hiểm nghèo, bệnh nặng kéo dài nhiều năm; mở rộng việc giám định lại thương tật đối với thương binh (ngoài những trường hợp đặc biệt đã được quy định tại Nghị định số 31/CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ). Về vấn đề Đại biểu nêu, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin báo cáo như sau:

**1. Về đề nghị sửa đổi, bổ sung cho phép sử dụng giấy chứng nhận của hai người làm chứng để làm cơ sở lập thủ tục hồ sơ đề nghị xác nhận liệt sĩ, người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày:**

Việc xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày còn tồn đọng qua các cuộc chiến tranh là vấn đề lịch sử phức tạp.

a) Công tác xác nhận liệt sĩ, thương binh tồn đọng

Việc xác nhận liệt sĩ, thương binh tồn đọng trên cơ sở xác nhận của 2 người làm chứng đã được thực hiện cho đến năm 2005. Trên thực tế, việc xác nhận thương binh, liệt sĩ trong kháng chiến chống Pháp ở miền Bắc thuộc diện tồn đọng đã cơ bản hoàn thành vào năm 1974 (đối với xác nhận thương binh) và năm 1976 (đối với xác nhận liệt sĩ); đồng thời việc xác nhận liệt sĩ và thương binh chống Mỹ ở chiến trường A (miền Bắc) đã cơ bản hoàn thành năm 1977.

Tuy nhiên việc tiếp tục thực hiện xác nhận trên cơ sở xác nhận của 2 người làm chứng đối với những địa phương đã hoàn thành công tác giải quyết tồn đọng từ nhiều năm về trước đã dẫn đến tình trạng man khai, lập hồ sơ giả mạo, người chứng nhận sai sự thật tràn lan. Tình hình này đã được phản ánh trên công luận, qua thanh tra, kiểm tra và nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến cơ quan quản lý Nhà nước ở các cấp, khiến dư luận xã hội bất bình, đối tượng chính sách phản ứng, làm thiệt hại đến ngân sách của Nhà nước. Một số vụ việc điển hình như: Kết quả thanh tra trọng điểm tại Nghệ An đã phát hiện 2.636 hồ sơ thương binh giả (chiếm tỷ lệ 15,16%) làm thiệt hại 9 tỷ đồng; hay vụ án làm giả

hồ sơ người hưởng chính sách như thương binh (700 hồ sơ giả đã được lập, hưởng sai chế độ), gây xôn xao dư luận phía Bắc đã được Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm và được Tòa án nhân dân tối cao xử phúc thẩm.

Để khắc phục những hạn chế, thiếu chính xác trong cơ chế 2 người làm chứng, thực hiện Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 07/8/2013 của Chính phủ, trên cơ sở trao đổi thống nhất giữa hai Bộ, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, ngày 22/10/2013, Liên Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng đã ban hành Thông tư Liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTBXH-BQP hướng dẫn xác nhận liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ, trong đó đã quy định thêm một số căn cứ để xác nhận liệt sĩ, thương binh (so với quy định tại Thông tư 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội).

**b) Việc xác nhận người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày**

Việc xem xét xác nhận người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày trước đây cũng được sử dụng xác nhận của hai người cùng bị bắt giam giữ một nhà tù. Tuy nhiên, trước tình trạng rất nhiều trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn man khai, gian lận hồ sơ để hưởng sai chế độ đã xảy ra trên diện rộng, hiện nay việc xem xét xác nhận người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày chỉ căn cứ một trong các giấy tờ: Lý lịch cán bộ, lý lịch Đảng viên, lý lịch quân nhân, lý lịch công an nhân dân (lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước); hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích tham gia kháng chiến; hồ sơ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội; giấy tờ, tài liệu khác có giá trị pháp lý lập từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 trở về trước; hoặc xác nhận của cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về thời gian tù và nơi bị tù.

Có thể thấy rằng, những quy định về hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ đã được đơn giản hoá theo tinh thần cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ. Tuy nhiên, việc xem xét hồ sơ xác nhận người có công với cách mạng cũng không thể quá đơn giản, thiếu cơ sở pháp lý, để có thể ngăn ngừa tình trạng man khai hồ sơ, xác nhận sai sự thật để hưởng chế độ trợ cấp và danh hiệu Nhà nước tôn vinh.

**2. Về việc có chính sách trợ cấp đặc biệt (như trợ cấp tuất nuôi dưỡng của liệt sĩ) cho các đối tượng thương binh tỷ lệ thương tật nhẹ nhưng già yếu, cô đơn, không nơi nương tựa, bị bệnh tật hiểm nghèo, bệnh nặng kéo dài nhiều năm không có khả năng hồi phục**

Mức trợ cấp, phụ cấp của mỗi nhóm đối tượng người có công được xác định theo mức độ cống hiến, hy sinh của mỗi diện đối tượng và phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của đất nước.

Đối với thương binh già yếu, cô đơn không nơi nương tựa (bao gồm thương binh có tỷ lệ thương tật nhẹ) thì được xem xét đưa vào nuôi dưỡng, chăm sóc tại các Trung tâm nuôi dưỡng Người có công.

### **3. Về chế độ trợ cấp hàng tháng đối với người có công giúp đỡ cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến.**

Khoản 3, Điều 33, Pháp lệnh Ưu đãi người có công năm 2012 quy định người có công giúp đỡ cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến được hưởng trợ cấp một lần; Nhà nước mua bảo hiểm y tế, khi chết người tổ chức mai táng được nhận mai táng phí.

Hiện nay, người có công giúp đỡ cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến là đối tượng có số lượng nhiều nhất trong các đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng. Chính vì vậy, việc điều chỉnh trợ cấp hoặc bổ sung các chế độ ưu đãi đối với đối tượng này phải được đặt trong mặt bằng chung với các đối tượng người có công khác. Trong điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước hiện nay, việc quy định chế độ trợ cấp hàng tháng đối với người có công giúp đỡ cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến là chưa khả thi.

### **4. Đề nghị mở rộng việc giám định lại thương tật đối với thương binh (ngoài những trường hợp đặc biệt đã được quy định tại Nghị định số 31/CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ)**

Đối với người bị thương, sau khi vết thương đã được điều trị ổn định thì Hội đồng Giám định Y khoa mới thực hiện việc giám định người bị thương để kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động vĩnh viễn. Những trường hợp kết luận tỷ lệ suy giảm khả năng lao động tạm thời thì sau khi vết thương ổn định đều được giám định lại để kết luận tỷ lệ vĩnh viễn. Số đối tượng thực sự bị tái phát vết thương chỉ chiếm tỷ lệ rất nhỏ, do đó các văn bản trước đây không quy định vấn đề giám định lại thương tật đối với vết thương tái phát. Tuy nhiên trên thực tế có một số trường hợp bị tái phát vết thương nặng ảnh hưởng đến tỉ lệ suy giảm khả năng lao động đã kết luận vĩnh viễn, vì vậy tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ đã quy định việc giám định lại thương tật đối với một số trường hợp đặc biệt (không mở rộng đại trà được), đây là những trường hợp mà vết thương tái phát rất nặng phải phẫu thuật hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng và sinh hoạt bình thường của đối tượng.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin báo cáo và trân trọng cảm ơn sự quan tâm của Đại biểu đến lĩnh vực của Bộ, ngành./

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Trà Vinh;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ LĐTBXH: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Vụ phục vụ Hoạt động giám sát, VPQH;
- Lưu: VT, Cục NCC.

  
**BỘ TRƯỞNG**



**Phạm Thị Hải Chuyên**